

BỘ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****5 7 4 3****Số: /BCT-KHTC****Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026**

V/v xây dựng dự toán chi hỗ trợ DNNVV, hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027

Kính gửi: Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ.

Bộ Tài chính có Văn bản số 10472/BTC-DNTN ngày 22/7/2026, theo đó, đề nghị dự toán chi ngân sách nhà nước (NSNN) hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp đề nghị các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, đề xuất nội dung thực hiện năm 2027 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Về nội dung đề xuất:

Đề nghị các đơn vị căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 10472/BTC-DNTN nêu trên (văn bản kèm theo) xây dựng kế hoạch và khái toán kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ để triển khai các nội dung sau:

- (1) Hỗ trợ DNNVV (gồm hỗ trợ DNNVV kinh doanh bền vững);
- (2) hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm cả quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh;
- (3) chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành;
- (4) chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong;

2. Về hồ sơ đề xuất: Công văn gửi Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp kèm theo Phụ lục đăng ký nhiệm vụ (theo mẫu tại các Phụ lục kèm theo).

Hồ sơ đề xuất của đơn vị đề nghị gửi về Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp **trước ngày 28/7/2026** để tổng hợp. *Thông tin liên hệ: CVC Nguyễn Tố Quỳnh; Email: quynhngt@moit.gov.vn; Điện thoại: 0912672782./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phan Thị Thắng (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (Quynhngt).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH
VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Mai Thu Hiền**



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~10742~~ 10742/BTC-DNTN

V/v hướng dẫn xây dựng dự toán chi hỗ trợ DNNVV, hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2027, căn cứ Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là các bộ, địa phương) xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước (NSNN) hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027, cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ DỰ TOÁN NSNN HỖ TRỢ DNNVV NĂM 2026.

1. Căn cứ đánh giá

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV và các Thông tư hướng dẫn¹.

- Các văn bản giao dự toán, thông báo nhiệm vụ, gồm:

+ Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 5/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Công văn số 20562/BTC-DNTN ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính thông báo nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn ngân sách trung ương (NSTW) năm 2026 gửi các địa phương².

+ Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 03/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên NSTW của các Bộ năm 2026. Công

¹ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV và Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 8/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

² 18 địa phương.

văn số 30013/BTC-DNTN ngày 13/3/2026 của Bộ Tài chính thông báo nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn NSTW năm 2026 gửi các Bộ³.

2. Nội dung đánh giá kết quả thực hiện hỗ trợ DNNVV

a) Đối với các Bộ, địa phương được NSTW hỗ trợ: Đề nghị đánh giá tình hình phân bổ, sử dụng dự toán NSTW hỗ trợ DNNVV năm 2026 (chi tiết dự toán được giao), khả năng sử dụng và giải ngân dự toán chưa giao năm 2026 (nếu có); báo cáo rõ những thuận lợi, khó khăn và kiến nghị (nếu có).

b) Đối với các địa phương còn lại: đánh giá công tác huy động nguồn lực địa phương và các nguồn đóng góp, tài trợ khác để thực hiện hỗ trợ DNNVV năm 2026; các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có).

3. Biểu mẫu báo cáo: Phụ lục 1 (Mục A.I và Biểu 1).

PHẦN II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2027

1. Nguyên tắc, yêu cầu chung

Dự toán chi ngân sách năm 2027 được xây dựng dựa trên các yêu cầu chung về xác định cụ thể đối tượng thụ hưởng, định mức chi tiêu và gắn kết với định hướng phát triển ngành, địa phương theo quy định tại Chi thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Tài chính.

2. Đề xuất dự toán chi NSNN năm 2027

2.1. Đối với hỗ trợ DNNVV (gồm hỗ trợ DNNVV kinh doanh bền vững)

a) Căn cứ:

- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV.

- Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 8/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026-2030.

- Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15.

b) Nội dung, biểu mẫu đề xuất dự toán:

- Dự toán kinh phí NSNN hỗ trợ DNNVV năm 2027 bao gồm thuyết minh rõ nhiệm vụ, đối tượng thụ hưởng, sản phẩm đầu ra, số lượng, đơn giá, căn cứ xác định mức chi và nguồn kinh phí.

³ 04 bộ.

- Đối với dự toán các khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp⁴: với đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ được áp dụng quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% tổng chi phí của khóa đào tạo theo Điều 11 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP⁵.

- Biểu mẫu: *Phụ lục 1 (Mục A.II và Biểu 2, Biểu 2.1, Biểu 2.2) và Phụ lục 2 (Quyết định kèm Mẫu 1, Mẫu 2).*

2.2. Đối với hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm cả quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh

a) Căn cứ:

- Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15.

- Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026-2030.

b) Nội dung, biểu mẫu đề xuất dự toán:

- Dự toán chi NSNN hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm cả quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh năm 2027 bao gồm thuyết minh rõ nhiệm vụ, đối tượng thụ hưởng, sản phẩm đầu ra, số lượng, đơn giá, căn cứ xác định mức chi và nguồn kinh phí.

- Biểu mẫu: *Phụ lục 1 (Mục B và Biểu 3, Biểu 3.1) và Phụ lục 2 (Quyết định kèm Mẫu 1, Mẫu 3).*

2.3. Đối với chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành

a) Căn cứ: Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030.

b) Nội dung, biểu mẫu đề xuất dự toán:

- Đề nghị các bộ và địa phương căn cứ dự thảo Thông tư do Bộ Tài chính (đã gửi xin ý kiến tại công văn số 6303/BTC-DNTN ngày 19/5/2026) xây dựng khái toán chi NSNN hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành năm 2027. Yêu cầu thuyết minh rõ nhiệm vụ, đối tượng thụ hưởng, sản phẩm đầu ra và nguồn kinh phí.

- Biểu mẫu: *Phụ lục 1 (Mục C và Biểu 4) và Phụ lục 2 (Quyết định kèm Mẫu 1, Mẫu 4).*

⁴ Khóa quản trị doanh nghiệp quy định tại khoản 1, 3 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

⁵ Khoản 1, 2, 5 Điều 11 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP quy định Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% tổng chi phí của khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp cho một số đối tượng, trong đó có doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ. Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ban hành sau Nghị định số 80/2021/NĐ-CP nên theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đối tượng thụ hưởng được áp dụng quy định có lợi hơn.

2.4. Đối với chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong

a) *Căn cứ:* Quyết định số 631/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2026-2030.

b) *Nội dung, biểu mẫu đề xuất dự toán:*

- Đề nghị các bộ và địa phương căn cứ dự thảo Thông tư do Bộ Tài chính (đã gửi xin ý kiến tại công văn số 8230/BTC-DNTN ngày 16/6/2026) xây dựng khái toán chi NSNN hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiên phong năm 2027. Yêu cầu thuyết minh rõ nhiệm vụ, đối tượng thụ hưởng, sản phẩm đầu ra và nguồn kinh phí.

- Biểu mẫu: *Phụ lục 1 (Mục D và Biểu 5) và Phụ lục 2 (Quyết định kèm Mẫu 1, Mẫu 5).*

Các bộ và địa phương tổng hợp toàn bộ các nội dung đề xuất tại *Biểu 6*.

PHẦN III. THỜI HẠN BÁO CÁO

1. Đối với các Bộ, địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, nếu có nhu cầu đề xuất kinh phí NSNN trung ương hỗ trợ: văn bản gửi Bộ Tài chính (qua Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể⁶) **trước ngày 30/7/2026** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Đối với các địa phương khác: chủ động lập, tổng hợp vào dự toán chi NSDP, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về NSNN.

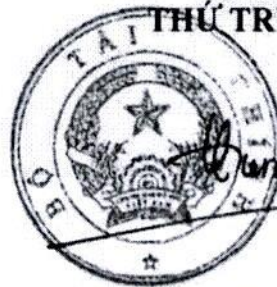
Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở TC các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục KHTC, các Vụ: NSNN, KTN (để p/h);
- Lưu: VT, DNTN (HVD03). 2

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Quốc Phương

⁶ Thông tin chi tiết liên hệ Bà Nguyễn Tùng Anh 0902223670. Ông Hoàng Văn Định 0986948296.

Phụ lục 1:
DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA, DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN, HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH NĂM 2027
(kèm Công văn số 1742/BTC-DNTN ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính)

TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
CƠ QUAN, TỔ CHỨC HỖ TRỢ DNNVV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ XUẤT DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ DNNVV, DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN, HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH NĂM 2027

A. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

A.I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN HỖ TRỢ DNNVV NĂM 2026

A.I.1. Kết quả thực hiện hỗ trợ công nghệ; tư vấn; đào tạo; hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị năm 2026.

- a) Số lượng DNNVV thực hiện hỗ trợ; nội dung hỗ trợ; số kinh phí hỗ trợ từ NSNN, số huy động, tài trợ được;
- b) Phương thức thực hiện hỗ trợ:
 - Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV trực tiếp cung cấp các dịch vụ hỗ trợ (thống kê các nội dung, dịch vụ hỗ trợ cho DNNVV, tổng kinh phí thực hiện, trong đó, phần NSNN hỗ trợ, kết quả thực hiện): ...;
 - Bên cung cấp thực hiện (thống kê các sản phẩm, dịch vụ đã cung cấp cho DNNVV, tổng kinh phí thực hiện, trong đó, phần NSNN hỗ trợ, kết quả thực hiện): ...;
- c) Thuận lợi, khó khăn khi triển khai hoạt động hỗ trợ cho DNNVV.
- d) Kiến nghị.

A.I.2. Số liệu tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ DNNVV năm 2026

- a) Tổng kinh phí đã giải ngân hỗ trợ DNNVV: đồng. Trong đó:
 - Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
 - Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.
 - Từ nguồn đóng góp, chi trả của DNNVV: đồng.
 - Từ nguồn huy động, tài trợ: đồng.
- b) Tổng kinh phí chưa giải ngân: đồng. Trong đó:
 - Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
 - Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.
 - Từ nguồn đóng góp, chi trả của DNNVV: đồng.
 - Từ nguồn huy động, tài trợ: đồng.

c) Chi tiết số liệu tại Biểu 1.

A.II. DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ DNNVV (BAO GỒM HỖ TRỢ DNNVV KINH DOANH BỀN VỮNG) NĂM 2027

A.II.1. Thuyết minh về những nội dung đề xuất hỗ trợ

- Sự cần thiết triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV (bao gồm hỗ trợ DNNVV kinh doanh bền vững)
- Nhu cầu của DNNVV trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách
- Năng lực tổ chức, thực hiện; phối hợp thực hiện
- Số lượng DNNVV dự kiến thực hiện hỗ trợ; nội dung hỗ trợ, ...
- Các thông tin liên quan khác.

A.II.2. Số liệu tổng hợp đề xuất kinh phí thực hiện hỗ trợ DNNVV (bao gồm hỗ trợ DNNVV kinh doanh bền vững) năm 2027

a) Tổng kinh phí đề nghị để hỗ trợ DNNVV (bao gồm hỗ trợ DNNVV kinh doanh bền vững): đồng. Trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
- Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.
- Từ nguồn đóng góp, chi trả của DNNVV: đồng.
- Từ nguồn huy động, tài trợ: đồng.

b) Chi tiết số liệu tại Biểu 2, Biểu 2.1, Biểu 2.2.

B. ĐỀ XUẤT DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ MIỄN PHÍ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CHO HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH; HỖ TRỢ MIỄN PHÍ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ VỀ KINH DOANH BỀN VỮNG CHO HỘ KINH DOANH NĂM 2027.

B.I. Thuyết minh về những nội dung đề xuất hỗ trợ.

- Sự cần thiết triển khai các hoạt động hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm cả quản trị, kế toán, thuế, nhân sự) cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (HKD, CNKD); hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh năm 2027
- Nhu cầu của HKD, CNKD trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách.
- Năng lực tổ chức, thực hiện; phối hợp thực hiện.
- Số lượng HKD, CNKD dự kiến thực hiện hỗ trợ.
- Các thông tin liên quan khác.

B.II. Số liệu tổng hợp về đề xuất kinh phí thực hiện hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027.

a) Tổng kinh phí đề nghị để hỗ trợ đào tạo cho HKD, CNKD: đồng. Trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
- Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.

b) Chi tiết số liệu tại Biểu 3, Biểu 3.1.

C. ĐỀ XUẤT DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH NĂM 2027.

C.I. Thuyết minh về những nội dung đề xuất hỗ trợ.

- Sự cần thiết triển khai các hoạt động hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành
- Nhu cầu hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách.
- Năng lực tổ chức, thực hiện; phối hợp thực hiện.
- Số lượng giám đốc điều hành dự kiến thực hiện hỗ trợ.
- Các thông tin liên quan khác.

C.II. Số liệu tổng hợp về đề xuất kinh phí thực hiện hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành năm 2027.

a) Tổng kinh phí đề nghị để hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành: đồng.
Trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
- Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.
- Từ nguồn huy động, tài trợ: đồng.

b) Chi tiết số liệu tại Biểu 4

D. ĐỀ XUẤT DỰ TOÁN CHI NSNN HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP TIỀN PHONG.**D.I. Thuyết minh về những nội dung đề xuất hỗ trợ.**

- Sự cần thiết triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiên phong
- Nhu cầu hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực, địa bàn phụ trách.
- Năng lực tổ chức, thực hiện; phối hợp thực hiện.
- Số lượng giám đốc điều hành dự kiến thực hiện hỗ trợ.
- Các thông tin liên quan khác.

D.II. Số liệu tổng hợp về đề xuất kinh phí thực hiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiên phong năm 2027.

a) Tổng kinh phí đề nghị để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiên phong: đồng. Trong đó:

- Từ nguồn ngân sách trung ương: đồng.
- Từ nguồn ngân sách địa phương: đồng.
- Từ nguồn huy động, tài trợ: đồng.

b) Chi tiết số liệu tại Biểu 5

....., ngày..... tháng..... năm....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

(kèm Công văn số ~~1072~~**2023**BTC-DNTN ngày ~~2~~**20** tháng ~~7~~**7** năm ~~2023~~**2024** của Bộ Tài chính)

[illegible]

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

(kèm Công văn số ~~474~~ 474/BTC-DNTN ngày ~~22~~ 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính)

[illegible]

TÊN: đơn vị chủ quản

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

Biểu 2.1: Dự toán kinh phí hỗ trợ DNNVV về công nghệ; tư vấn; hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị năm 2027

(kèm Công văn số ~~178~~ BTC-DNTN ngày ~~22~~ tháng 7 năm ~~2024~~ của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Căn cứ				Ghi chú	
											Tỷ lệ định mức tối đa từ NĐ 80/2021/NĐ-CP		Điều, khoản tham chiếu			
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ nếu có	Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ % NSNN	Số tiền tối đa NSNN hỗ trợ/ đơn vị tính	Nghị định 80/2021/NĐ-CP	TT 06/2022/TT-BKHĐT	TT 52/2023/TT-BTC		
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h=g*k	i	j=f-h-i	k	l	m	n	o	p	
I	Hỗ trợ công nghệ cho DNNVV (=1+2+3+4)												Điều 11			
1	Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số	DN	5										Khoản 1 Điều 11	Khoản 1 Điều 4	Khoản 1, 2, 3 Điều 6	
2	Hỗ trợ chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số	DN											Khoản 2 Điều 11	Điều 7	Khoản 1, 2, 3 Điều 6	
3	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn xác lập quyền sở hữu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp, tư vấn quản lý và phát triển sản phẩm	DN								50%	100.000.000		Khoản 3 Điều 11	Khoản 1 Điều 4	Khoản 1, 2, 3 Điều 6	

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Tỷ lệ định mức tối đa từ ND 80/2021/ND-CP		Điều, khoản tham chiếu			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Tư tài trợ nếu có	Tư học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ % NSNN	Số tiền tối đa NSNN hỗ trợ/ đơn vị tính	Nghị định CP	TT	TT		
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ									
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h=g*k	i	j=f-h-i	k	l	m	n	o	p	
4	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp	DN								50%	100.000.000	Khoản 4 Điều 11	Khoản 1 Điều 4	Khoản 1, 2, 3 Điều 6		
II	Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo (=1+2+3+4+5+6)											Điều 22				
I	Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung	DN										Khoản 1 Điều 22		Điều 7		
2	Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ	DN										Khoản 2 Điều 22		Khoản 1, 2, 3 Điều 6		
3	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới	DN										Khoản 3 Điều 22		Điều 7		
4	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp	DN								50%	100.000.000	Khoản 4 Điều 22		Khoản 1, 2, 3 Điều 6		

[illegible]

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Tỷ lệ định mức tối đa từ ND 80/2021/ND-CP		Điều, khoản tham chiếu			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ			Tư tài trợ nếu có	Tư học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ % NSNN	Số tiền tối đa NSNN hỗ trợ/ đơn vị tính	Nghị định 80/2021/ND-CP	TT BKHD	TT 52/2023/TT- BTC	
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ	h=g*k								
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h=g*k	i	j=f+h+i	k	l		m	n	o	p
6.3.1	Hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước	DN									30.000.000					
6.3.2	Hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại nước ngoài	DN									50.000.000					
6.4	Hỗ trợ chi phí tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo tế về khởi nghiệp sáng tạo	DN								50%	30.000.000					
III	Hỗ trợ tư vấn (=A+B+C)												Điều 13			
A	Hỗ trợ tư vấn cho DNNVV (=1+2+3)												Khoản 2 Điều 13			
1	Hỗ trợ tư vấn cho DN siêu nhỏ	DN											Điểm a khoản 2 Điều 13		Điều 6	
2	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn cho DN nhỏ	DN											Điểm b khoản 2 Điều 13		Điều 6	

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Tỷ lệ định mức tối đa từ NĐ 80/2021/NĐ-CP		Điều, khoản tham chiếu			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ nếu có	Từ học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ % NSNN	Số tiền tối đa NSNN hỗ trợ/ đơn vị tính	Nghị định CP	TT	TT	
a	b	c	d	e	f=d*e	Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ	i	j=f-h-i	k	l	m	n	o	p
3	Hỗ trợ tư vấn cho DN vừa	DN												Điều 6	
B	Quản lý, vận hành, duy trì mạng lưới tư vấn viên (=1+2). Nội dung này chỉ áp dụng với các Bộ có mạng lưới TVV											Điều c khoản 2 Điều 13			
1	Tổ chức hội nghị, hội thảo tổng kết, đánh giá mạng lưới tư vấn viên	Hội nghị								100%					
2	Mua sắm, xây dựng phần mềm quản lý mạng lưới tư vấn viên; mua sắm, nâng cấp, duy trì hạ tầng phần cứng, dịch vụ đường truyền, máy chủ và dịch vụ liên quan khác...									100%					
C	Đào tạo, bồi dưỡng phát triển mạng lưới tư vấn viên*. Nội dung này chỉ áp dụng với các Bộ có mạng lưới TVV	Khoá								100%					

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Tỷ lệ định mức tối đa từ NĐ 80/2021/NĐ-CP		Điều, khoản tham chiếu			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Tư tài trợ nếu có	Tư học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ % NSNN	Số tiền tối đa NSNN hỗ trợ/ đơn vị tính	Nghị định 80/2021/NĐ-CP	TT BKHT	TT 52/2023/TT- BTC		
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ									
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h=g*k	i	j=f+h+i	k	l	m	n	o	p	
IV	Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị (=1+2+3+4+5)															
1	Hỗ trợ đào tạo											Khoản 1 Điều 25		Điều 7		
2	Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh	DN										Khoản 2 Điều 25				
3	Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường											Khoản 3 Điều 25		Điều 7		
4	Hỗ trợ tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lượng, chất lượng											Khoản 4 Điều 25		Điều 6		
5	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng	DN										Khoản 5 Điều 25		Điều 7		
	Tổng cộng (=I+II+III+IV)															

(*) : lập dự toán chi tiết các khoa đào tạo theo hướng dẫn của Bộ Tài chính

Người lập

(Ký, họ tên)

..... ngày..... tháng..... năm.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

TÊN: đơn vị chủ quản
TÊN:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

Biểu 2.2: Dự toán kinh phí hỗ trợ DNNVV về đào tạo năm 2027

(kèm Công văn số ~~22~~ 22 BTC-DNTN ngày 22 tháng 4 năm ~~2026~~ của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung (khóa đào tạo/dịa bàn)	Đơn vị tính	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ				Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền/tổng chi phí tổ chức	NSNN hỗ trợ		Nguồn tài trợ (nếu có)	Tư học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ, định mức tối đa tại ND	Điều, khoản tham chiếu			
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ				Nghị định 80/2021/NĐ-CP	Thông tư 06/2022/TT-BKHĐT	Thông tư 52/2023/T-TBTC	
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=g-h-i	k	l	m	n	o
I	Đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp* (=1+2+3+4)													
1	Khóa đào tạo khởi sự kinh doanh									100%	Khoản 1 Điều 14			
2	Khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp cơ bản									70% và 100%	Khoản 1 Điều 14			Tỷ lệ 100% áp dụng đối với DN siêu nhỏ và nhỏ theo Điều 11 Nghị định 20/2026/NĐ-CP
3	Khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu									70% và 100%	Khoản 1 Điều 14			

[illegible]

TT	Nội dung (khóa đào tạo/địa bàn)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền/tổng chi phi tổ chức	NSNN hỗ trợ		Nguồn tài trợ (nếu có)	Tư học phí của học viên/DNNVV đóng góp	Tỷ lệ, định mức tối đa tại ND 80/2021/ND- CP/Nghị định 20/2026/ND- CP	Điều, khoản tham chiếu			Ghi chú
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ				Nghị định 80/2021/ ND-CP	Thông tư 06/2022/TT- BKHD	Thông tư 52/2023/T T-BTC	
3	30% học viên trở lên học trực tiếp, số còn lại học trực tuyến; giảng viên dạy trực tiếp toàn bộ													
4	30% học viên trở lên học trực tiếp, số còn lại học trực tuyến; giảng viên dạy trực tuyến toàn bộ.													
5	30% học viên trở lên học trực tiếp, số còn lại học trực tuyến; giảng viên dạy trực tiếp kết hợp trực tuyến.													
IV	Hoạt động quản lý trực tiếp hoạt động đào tạo													
	Tổng cộng (=I+II+III+IV)													

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người lập

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

TÊN: đơn vị chủ quản

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

Biểu 6: Tổng hợp khái toán kinh phí NSTW hỗ trợ DNTN, HKD năm 2027
(kèm Công văn số ~~12~~ **12** ~~BTC~~ **BTC**-DNTN ngày ~~12~~ **12** tháng ~~7~~ **12** năm ~~2027~~ **2027** của Bộ Tài chính)

TT	Tên nhiệm vụ/Đơn vị thực hiện	Tổng dự toán	Trong đó			Căn cứ	Ghi chú
			Từ NSTW	Từ NSDP	Từ đóng góp, tài trợ (nếu có)		
(a)	(b)	(c=d+e+f)	(d)	(e)	(f)	(h)	
1	Hỗ trợ DNNVV (bao gồm DNNVV kinh doanh bền vững)					- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn chi tiết - Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/05/2026	Số liệu tổng hợp từ Biểu 2
2	Hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm quản trị, kế toán, thuế, nhân sự) cho HKD, CNKD; Hỗ trợ đào tạo miễn phí quản trị về kinh doanh bền vững cho HKD					- Nghị định 20/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn chi tiết - Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/05/2026	Số liệu tổng hợp từ Biểu 3
3	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành					Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 31/3/2026	Số liệu tổng hợp từ Biểu 4
4	Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong					Quyết định số 631/QĐ-TTg ngày 6/4/2026	Số liệu tổng hợp từ Biểu 5
TỔNG							

Tên: đơn vị chủ quản

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

Biểu 3: Dự toán kinh phí hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho HKD, CNKD; hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh năm 2027

(Kèm Công văn số 12/BTC-DNTN ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung hỗ trợ	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ (Điều, khoản tham chiếu)			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền/Tổng chi phí	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ, đóng góp	Từ học phí của học viên/HKD, CNKD đóng góp				
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ						
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n	o	
	Hỗ trợ miễn phí dịch vụ đào tạo												
1	Đào tạo trực tiếp về quản trị doanh nghiệp (bao gồm quản trị kế toán, thuế, nhân sự); đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh									Điều 11	Điều 12	Điều 8	
2	Đào tạo trực tuyến									Điều 11	Điều 13	Điều 8	
3	Đào tạo kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến									Điều 11			
	Tổng cộng (=1+2+3)												

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

Tên: đơn vị chủ quản

Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ HKD, CNKD

Biểu 3.1: Dự toán kinh phí hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị (bao gồm quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho HKD, CNKD; hỗ trợ miễn phí đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh năm 2027

(Kèm Công văn số 429/BTC-DNTN ngày 22 tháng 3 năm 2027 của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung (khóa đào tạo/địa bàn)	Đơn vị tính	Chỉ phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ (Điều, khoản tham chiếu)			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền/tổng chi phí tổ chức	NSNN hỗ trợ		Nguồn tài trợ (nếu có)	Từ học phí của học viên/HKD, CNKD đóng góp	Nghị định 20/2026/NĐ-CP	Thông tư 06/2022/TT-BKHĐT	Thông tư 52/2023/TT-BTC	
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ						
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=g-h-i	l	m	n	o
I	Đào tạo trực tiếp về quản trị (bao gồm quản trị kế toán, thuế, nhân sự). (=1+2+3+4)												
1	Khóa đào tạo quản trị									Điều 11	khoản 2, khoản 3 Điều 12	Điểm a, b khoản 1; khoản 4 Điều 8	
2	Khóa đào tạo quản trị kế toán									Điều 11	khoản 2, khoản 3 Điều 12	Điểm a, b khoản 1; khoản 4 Điều 8	
3	Khóa đào tạo quản trị thuế									Điều 11	khoản 2, khoản 3 Điều 12	Điểm a, b khoản 1; khoản 4 Điều 8	
4	Khóa đào tạo quản trị nhân sự									Điều 11	khoản 2, khoản 3 Điều 12	Điểm a, b khoản 1; khoản 4 Điều 8	

TT	Nội dung (khóa đào tạo/địa bàn)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền/tổng chi phí tổ chức	NSNN hỗ trợ		Nguồn tài trợ (nếu có)	Tư học phí của học viên/HKD, CNKD đóng góp	Căn cứ (Điều, khoản tham chiếu)			Ghi chú
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ			Nghị định 20/2026/ND- CP	Thông tư 06/2022/TT -BKHT	Thông tư 52/2023/TT -BTC	
II	Đào tạo quản trị về kinh doanh bền vững cho hộ kinh doanh									Điều 11			Quyết định số 926/QĐ- TTg của TTC
III	Quản lý trực tiếp hoạt động đào tạo												
	Tổng cộng (=I+II+III)												

....., ngày..... tháng..... năm....

NGƯỜI LẬP

(Ký, họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

Tên: đơn vị chủ quản
 Tên:Cơ quan, tổ chức hỗ trợ HKD, CNKD

Biểu 4 : Dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành năm 2027

(Kèm Công văn số 40/HBTC-DNTN ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính)

ĐVT: đồng

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Tư tài trợ (nếu có)	Tư học phí của học viên hoặc DNNVV đóng góp	Quyết định số 525/QĐ- TTg	Dự thảo Thông tư	
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ					
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n	
I	HỖ TRỢ ĐẠO TẠO THEO PHƯƠNG THỨC PHIẾU HỌC BỔNG				155.000.000	-	-				Điều 6	
1.1	Lãnh đạo cấp chiến lược (Strategic Leadership), Giám đốc điều hành (CEO program), Giám đốc chuyên môn (Functional Executive), Lãnh đạo kế cận (NexGen CEO):				45.000.000							
-	Học viên	HV	1	20.000.000	20.000.000					khoản 1 mục II Điều 1		
-	Học viên thuộc điểm d khoản 5 Mục I tại Quyết định số 525/QĐ-TTg	HV	1	25.000.000	25.000.000							
1.2	Quản trị kinh doanh thực chiến (Mini MBA):				65.000.000							
-	Học viên	HV	1	30.000.000	30.000.000					khoản 1 mục II Điều 1		
-	Học viên thuộc điểm d khoản 5 Mục I tại Quyết định số 525/QĐ-TTg	HV	1	35.000.000	35.000.000							

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ (nếu có)	Từ học phí của học viên hoặc DNNVV đóng góp	Quyết định số 525/QĐ- TTg	Dự thảo Thông tư	
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n	
II	HỖ TRỢ ĐÀO TẠO THEO PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC KHÓA ĐẠO TẠO											
2.1	Hỗ trợ đào tạo trực tiếp											
-	Khóa đào tạo Giám đốc điều hành	Khóa										
-	Khóa đào tạo Giám đốc chuyên môn	Khóa										
-	Khóa đào tạo quản trị kinh doanh thực chiến (Mini MBA)	Khóa										
-	Khóa đào tạo Lãnh đạo kế cận (Next Gen CEO)	Khóa										
2.2	Hỗ trợ đào tạo trực tuyến											
-	Bài giảng trực tuyến	bài giảng										
-	Thuê, mua tài khoản học trực tuyến trên các nền tảng có sẵn	Tài khoản										
III	HỖ TRỢ SAU ĐẠO TẠO											
3.1	Phòng thí nghiệm lãnh đạo (CEO Lab)									khoản 3 mục II Điều 1		

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn				Căn cứ		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ (nếu có)	Từ học phí của học viên hoặc DNNVV đóng góp	Quyết định số 525/QĐ-TTg	Dự thảo Thông tư	
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n	
-	Chương trình CEO Lab	Khóa										
3.2	Chương trình sẵn sàng CEO (CEO Readiness Program)									khoản 3 mục II Điều 1		
-	Chương trình sẵn sàng CEO	Khóa										
3.3	Chương trình trò chuyện doanh nhân (CEO Talk)									khoản 3 mục II Điều 1		
-	Chương trình CEO Talk	Chương trình										
IV	HỖ TRỢ TRUYỀN THÔNG											
4.1	Tổ chức Diễn đàn giám đốc điều hành (CEO Forum)	Diễn đàn								Diễn đàn khoản 4 mục II Điều 1		
4.2	Xây dựng, quản lý, vận hành mạng lưới cựu học viên (CEO Alumni)	Chương trình								Diễn đàn khoản 4 mục II Điều 1		
	Tổng (I+II+III+IV)											

....., ngày..... tháng..... năm....
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)

Tên đơn vị chủ quản
 Tên:....Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV

Biểu 5: Dự toán kinh phí phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong năm 2027
(Kèm Công văn số ~~XXXX~~ BTC-DNTN ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính)

DVT: đồng

TT	Hoạt động/ Nội dung	DVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Căn cứ		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Từ tài trợ nếu có	Từ học phí của học viên hoặc DNNVV đóng góp	Quyết định 631/QĐ-TTg	Dự thảo Thông tư		
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ						
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n		
I	Hỗ trợ doanh nghiệp tiên phong về thủ tục đầu tư, hải quan, niêm yết trên thị trường chứng khoán									điểm c khoản 1 mục II Điều 1			
1.1	Hỗ trợ chi phí niêm yết lần đầu												
1.2	Hỗ trợ chi phí quản lý niêm yết trong 12 tháng kể từ tháng sau liên kế tháng SGDK ra quyết định chấp thuận niêm yết												
II	Hỗ trợ thử nghiệm, kiểm định sản phẩm									điểm a khoản 2 Mục II Điều 1			
2.1	Hỗ trợ chi phí đo lường, thử nghiệm, kiểm định, giám định, hiệu chuẩn, đánh giá sự phù hợp, chứng nhận chất lượng, chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy đối với sản phẩm, dịch vụ, công nghệ, quy trình, mô hình kinh doanh của doanh nghiệp												
2.2	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm, kiểm nghiệm, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo tiêu chuẩn trong nước, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn của thị trường, đối tác												
2.3	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm mới, sản phẩm đổi mới sáng tạo, sản phẩm, dịch vụ xuất khẩu, sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu, sản phẩm, giải pháp hoặc mô hình kinh doanh xanh, bền vững, bao trùm												
III	Hỗ trợ chi phí đăng ký bản quyền, sở hữu trí tuệ									điểm b khoản 4 Mục II Điều 1			
	Hỗ trợ chi phí đăng ký bản quyền, sở hữu trí tuệ												

DVT: đồng

[illegible]

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Chi phí thực tế			Phân chia nguồn					Căn cứ		Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Tổng chi phí)	NSNN hỗ trợ		Tư tài trợ nếu có	Tư học phí của học viên hoặc DNNVV đóng góp	Quyết định 631/QĐ-TTg	Dự thảo Thông tư		
						Chi phí để tính NSNN hỗ trợ	Số tiền NSNN hỗ trợ						
a	b	c	d	e	f=d*e	g	h	i	j=f-h-i	m	n		
VII	Truyền thông về Chương trình									Khoản 1 Mục IV Điều 1			
	Truyền thông và lan toa kết quả												
	Tổng (I+II+ III+IV+V+VI+VII)												

..... ngày tháng năm

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu cơ quan)

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)